

NGƯỜI HOA TRONG HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHI AN - PHAN XUÂN BIÊN (Viện KHXH, TP. HCM)

Trong hoạt động kinh tế của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh, có một đặc điểm nổi bật, đó là mối quan hệ với nhiều nước ngoài, đặc biệt là quan hệ với các nước Châu Á - Thái Bình Dương, mà trước hết là với các nước Đông Nam Á. Mối quan hệ đó, được hình thành từ nhiều thế kỷ qua, do nhiều nguyên nhân, điều kiện lịch sử và cảnh hưởng xã hội của người Hoa.

Do nhiều nguyên nhân về lịch sử, chính trị và kinh tế, trong nhiều thế kỷ qua, đã có hàng triệu người Hoa rời bỏ đất nước Trung Hoa đi tha phương cầu thực ở nhiều nước trên thế giới, đông nhất là ở các nước Đông Nam Á. Đại đa số những người Hoa này, vốn có gốc gác từ các tỉnh duyên hải Nam Trung Hoa như tỉnh Quảng Đông, tỉnh Phúc Kiến... Trên những nẻo đường đi tìm vùng đất sống, miền Nam Việt Nam nói chung và khu vực Sài Gòn, Chợ Lớn nói riêng đã trở thành nơi dừng chân của khá đông người Hoa. Ngay từ buổi đầu rời bỏ quê hương, nhiều dòng họ, gia đình của người Hoa đã chia năm xẻ bảy, định cư ở nhiều nước khác nhau, trong đó có Việt Nam. Mặt khác, trong những thế kỷ qua, cũng có không ít người Hoa từ các nước khác về miền Nam Việt Nam sinh sống, đoàn tụ gia đình. Và ngược lại, một số người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Sài Gòn, Chợ Lớn) sau thời gian dừng chân, lại tiếp tục ra đi tìm sinh kế, tìm sự đoàn tụ với gia đình, họ hàng ở một nước khác.

Cho đến trước năm 1975, nhiều cộng đồng người Hoa đã được hình thành ở một số nước Đông Nam Á (Thái Lan, có gần 6.000.000 người Hoa, Malaixia 4.500.000, Indonesia có hơn 4.500.000...). Ở các nước Pháp, Mỹ, Canada, Úc... cũng có những cộng đồng



người Hoa, bao gồm nhiều nhóm địa phương như Quảng Đông, Phúc Kiến, Triều Châu, Hải Nam... Đó là sự cố kết của những di dân trên vùng quê đất mới, giúp nhau tồn tại và phát triển. Ở miền Nam Việt Nam, các nhóm địa phương của người Hoa cũng đã từng hình thành và duy trì các tổ chức "Bang", "Hội" như các bang Quảng Đông, bang Phúc Kiến, bang Triều Châu v.v... Cộng đồng người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh có quan hệ với cộng đồng Hoa ở các nước trên thế giới và các nhóm Hoa địa phương ở miền Nam, và Thành phố cũng giữ những liên hệ với các nhóm Hoa tương ứng ở các nước khác. Chính từ những

mối quan hệ thân thuộc, đồng hương, đồng họ đó, mà người Hoa Thành phố Hồ Chí Minh đã thiết lập nên quan hệ rộng rãi, đa dạng với thế giới bên ngoài, đặc biệt là những quan hệ về kinh tế.

Một nguyên nhân khác, không kém phần quan trọng đã góp vào việc hình thành mối quan hệ kinh tế giữa người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh với các nước bên ngoài. Thành phố Hồ Chí Minh trước năm 1975 là Sài Gòn, vốn có một nền kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa bước đầu phát triển. Trong đó người Hoa chiếm một vị trí đặc biệt, bởi sự tham dự và vai trò của họ trong toàn bộ nền kinh tế miền Nam mà

trung tâm là Sài Gòn - Chợ Lớn. Trong lúc đó, ở các nước Đông Nam Á, và Châu Á - Thái Bình Dương, những cộng đồng người Hoa cũng có vị trí và vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa. Theo một số tác giả, người Hoa đã chiếm lĩnh 100% thị trường nội địa của Singapor, và 70% thị trường nước ngoài của nước này. Ở Thái Lan, 13 ngàn hàng trong tổng số 16 ngàn hàng lớn của nước này thuộc về các chủ người Hoa, trong đó ngàn hàng Băng-Cốc của người Hoa lớn nhất ở Đông Nam Á. Ở Hồng Kông có 25 ngàn hàng, ở Singapor có 10 ngàn hàng, ở Philippin có 5 ngàn hàng... do người Hoa nắm giữ, chúng đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động kinh tế của các nước sở tại cũng như trong khu vực. Người Hoa ở Indonesia, Malaixia, Singapor... làm chủ nhiều đồn điền cao su, kiểm soát 90% sản lượng cao su. Sản xuất thiếc của Malaixia chiếm 1/5 sản lượng thiếc thế giới, trong đó hơn 55% do người Hoa kinh doanh và khai thác... Một vài con số đó cho thấy người Hoa giữ vai trò chi phối các hoạt động kinh tế ở các nước Đông Nam Á, và Châu Á - Thái Bình Dương nói chung. Chính từ đặc điểm người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh và người Hoa ở các nước cùng nằm trong sự phát triển của kinh tế hàng hóa, nên họ có điều kiện và cần thiết thiết lập những quan hệ kinh doanh buôn bán, hợp tác với các đồng hương, đồng tộc...

Trên thực tế, từ những điều kiện trên đây, trước năm 1975, người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh đã có mối quan hệ kinh tế với nước ngoài khá rộng rãi và có những đóng góp tích cực vào việc phát triển kinh tế hàng hóa ở miền Nam Việt Nam. Trong khoảng thời gian hai mươi năm, từ năm 1954 đến năm 1974, người Hoa ở Sài

PHÁT TRIỂN KINH TẾ 17

Gòn - Chợ Lớn, chủ yếu là giai cấp tư sản, đã huy động vốn tại chỗ kết hợp với đầu tư của nước ngoài, cùng với 800 nhà xuất nhập khẩu chuyên ngành và tổng hợp của 18 ngành hàng, có quan hệ với hàng trăm cơ quan đại diện thương mại, các công ty nước ngoài đặt tại Sài Gòn một cách thường xuyên và chặt chẽ. Họ đã nhập một khối lượng tư liệu sản xuất bao gồm nguyên vật liệu, máy móc để xây dựng hơn 300 xí nghiệp hiện đại có qui mô lớn và hơn một nghìn xí nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh vừa và nhỏ. Hàng năm các công ty xuất nhập khẩu người Hoa, với sự hỗ trợ vốn của ngân hàng do người Hoa kiểm soát, đã nhập về một lượng nguyên vật liệu dự trữ cho sản xuất ít nhất là một nửa năm tiếp theo. Đồng thời với việc nhập khẩu, các công ty của giai cấp tư sản người Hoa ở Sài Gòn cũng đã tổ chức việc xuất khẩu một khối lượng lớn hàng hóa, nông sản thực phẩm, đặc biệt là gạo và thực phẩm chế biến sang nhiều nước trên thế giới. Nhiều hàng hóa, sản phẩm tiêu dùng do người Hoa sản xuất ở Sài Gòn đã được nhiều nước Đông Nam Á ưa chuộng bởi chất lượng cao, giá cả phải chăng.

Từ sau năm 1975, với sự thay đổi về chính trị, xã hội, cũng như tính chất của nền kinh tế, quan hệ về kinh tế với nước ngoài của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều biến chuyển.

Vì nhiều lý do khác nhau, đặc biệt qua vụ "nạn kiều" (năm 1979), đã có nhiều người Hoa ở miền Nam Việt Nam (tập trung đông nhất ở Thành phố Hồ Chí Minh) ra nước ngoài sinh sống. Nhiều gia đình, sau các đợt ra đi đã sinh cư lập nghiệp tại nhiều nơi chốn của nhiều nước khác nhau. Tuyệt đại bộ phận người Hoa ra đi và định cư ở nước ngoài vẫn hướng về Việt Nam, lưu luyến với đất nước Việt Nam, nơi họ đã sinh ra và lớn lên, và giữ lại nhiều thân nhân đang sinh sống cùng hải cẩu đồng bào tổ tiên của họ, có nơi họ tự nhận là "người Hoa Việt

Nam", là "Việt kiều"... Mỗi quan hệ bà con thân thiết của người Hoa trong và ngoài nước như dạng trên đây đã làm cho mối quan hệ về mặt kinh tế với nước ngoài của người Hoa Thành phố từ sau 1975 thêm phong phú và mở rộng hơn.

Theo số liệu thống kê chưa thật đầy đủ, tính đến năm 1987 trong số khoảng 76.000 hộ gia đình người Hoa hiện ở Thành phố Hồ Chí Minh đã có hơn 55% số hộ có thân nhân cư trú trên hai quốc gia khác nhau.

Trong một đợt khảo sát của chúng tôi, vào năm 1989, tại một phường thuộc quận 6, có 470 hộ trong số 1014 hộ người Hoa, có thân nhân cư trú tại 16 nước như Mỹ, Úc, Đài Loan, Hồng Kông, Pháp, Tây Đức, Na Uy v.v.,... Trước đó, một thống kê khác vào tháng 5-1987, tại quận 5, cho biết có 10.600 hộ trong số 16.200 hộ người Hoa của quận chiếm khoảng 65%, có quan hệ thân nhân với người Hoa ở các nước trên thế giới. Chưa có số liệu thống kê về việc chuyển ngân, hoặc giá trị quà biếu của các thân nhân người Hoa từ nước ngoài gửi về, nhưng theo các ước tính, giá trị đó không phải là nhỏ, và đơn thuần chỉ là những "quà biếu". Ở một số phường, những người có trách nhiệm cho biết số tiền của bà con người Hoa nhận được từ ngoại quốc, hàng tháng khoảng 10.000 đô-la.

Với chính sách đối mới mới của Đảng và Nhà nước từ sau Đại hội Đảng lần thứ VI, đặc biệt là sự khuyến khích các hoạt động kinh tế ngoài quốc doanh, đã được đồng bào Hoa hoan nghênh và hưởng ứng. Trong chiều hướng tích cực đó, mối quan hệ của người Hoa với nước ngoài về các hoạt động kinh tế cũng có nhiều tăng trưởng, mở rộng với nhiều hình thức phong phú. Ngày càng có nhiều bà con người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh nhận được ngoại tệ, và "quà biếu" từ nước ngoài là những vật tư quý hiếm, một số máy móc, và cả các quy trình công nghệ mới. Bằng con đường quan hệ trực

tiếp như vậy, nhiều cơ sở sản xuất của người Hoa đã phục hồi, hoặc đầu tư mở rộng sản xuất các mặt hàng có chất lượng cao, mẫu mã hiện đại, một số người Hoa khác tìm cách xây dựng các cơ sở sản xuất mới, với dây chuyền công nghệ mới, đáp ứng thị trường trong và ngoài nước. Đặc biệt một vài cơ sở của người Hoa đã dự tính hoặc từng bước mở rộng hợp tác kêu gọi sự đầu tư với nước ngoài, chủ yếu với bà con thân nhân người Hoa ở nước ngoài hoặc qua sự quen biết đó thiết lập các mối làm ăn, buôn bán.

Lực lượng lao động ở nhiều cơ sở làm hàng xuất khẩu như Cholimex, Cầu Tre, Bình Tiên, Vianco... bà con người Hoa chiếm tỷ lệ đáng kể. Đó là những người có tay nghề và kinh nghiệm trong việc chế biến các hàng nông, hải, thủy sản xuất khẩu, chế biến da, cao su, chế biến Đông Nam được v.v... Nhiều cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu của người Hoa đã tạo được sự tín nhiệm trên thị trường trong và ngoài nước như cơ sở Vianco chuyên về các loại bột gia vị, cơ sở Hữu Liên chuyên sản xuất xích, lốp xe hai bánh, cơ sở Cầu Tre với các loại hàng thực phẩm đông lạnh... Một ước tính, cho rằng có gần 80% giá trị hàng xuất khẩu của quận 5 là sản phẩm của các cơ sở người Hoa. Hoạt động xuất khẩu gạo trong mấy năm qua cũng đã có sự góp mặt tích cực của một số thương lái, các cơ sở xay xát của người Hoa ở đồng bằng sông Cửu Long và ở Thành phố. Thực tế cho đến nay, lao động của người Hoa phục vụ cho hoạt động xuất khẩu của Thành phố vẫn chưa được huy động và sử dụng trọn vẹn, có hiệu quả. Lực lượng lao động này vẫn còn trong tiềm năng, và hấp dẫn các nhà đầu tư ở ngoại quốc.

Mặt khác, sự tham gia của người Hoa trong các hoạt động kinh tế đối ngoại của Thành phố cho thấy người Hoa biết cách tổ chức, quản lý và có nhiều kinh nghiệm hoạt động kinh tế đối ngoại.

Vốn đã từng tồn tại trong

một cơ cấu kinh tế mang tính chất hàng hóa, và cũng từng tham dự các hoạt động kinh tế đối ngoại trước đây, nên có nhiều người Hoa biết cách hoạt động kinh tế xuất nhập khẩu có hiệu quả và tạo được uy tín trên thương trường quốc tế. Chúng tôi - các tác giả bài viết - đã có một số dịp trao đổi với các chủ và thợ nghề chế biến da xuất khẩu (còn gọi là da muối), đã ghi nhận về ý thức, kinh nghiệm nghề nghiệp của bà con người Hoa, gần như họ độc quyền trong lãnh vực này. Một số chủ cơ sở chế biến da người Hoa đã vạch ra sự thiệt hại vì việc cho xuất khẩu da muối tươi; theo họ nên chế biến và chế tạo các mặt hàng da sẽ lợi hơn nhiều lần. Những cơ sở của người Hoa chuyên chế biến nông sản thực phẩm xuất khẩu đã cho chúng tôi biết các công đoạn khép kín, cách tạo nguồn nguyên liệu ổn định và cách quản lý để đạt hiệu quả tối ưu trong kinh doanh sản xuất. Những người Hoa tham gia việc xuất khẩu gạo vừa qua đã tỏ ra có bản lĩnh và kinh nghiệm thu gom, bảo quản, vận chuyển lúa gạo để đạt hiệu quả kinh tế cao... Ngoài ra chúng tôi còn ghi nhận được nhiều dự định làm ăn lớn trong hoạt động xuất khẩu của một số người Hoa. Điều đó chứng tỏ sự am hiểu và năng động của các chủ cơ sở sản xuất người Hoa, rất nhạy cảm với sự đổi mới các chính sách kinh tế của đất nước ta trong thời gian sắp tới. Điều đó, cũng cần cho thấy những hoạt động kinh tế đối ngoại của người Hoa như là một trong những tiềm năng, một lối mở cần chú ý của các hoạt động kinh tế ở Thành phố đối với các nước trong chiều hướng mở cửa hiện nay.

Đánh giá đúng vị trí, vai trò và tiềm năng của người Hoa trong quan hệ kinh tế đối ngoại của Thành phố hiện nay, theo chúng tôi, có một ý nghĩa đặc biệt. Những hoạt động của người Hoa trên lĩnh vực này, đang có nhiều chuyển động tích cực, nhưng ít nhiều vẫn còn những ràng buộc, hạn chế và cả những mặt tiêu cực. Vấn đề đặt ra ở đây, là cần có những quan

AI GIẾT THẦY TAM TẠNG

Chuận vui của KỶ NINH

Chủ nhật nghỉ học, Nam không đi chơi. Nó nằm trên võng, ôm cuốn sách, đọc mê mải. Mẹ Nam sai quét nhà, nó không quét, cha Nam sai rửa xe gắn máy, nó không rửa. Trường con ham học, hai ông bà đều bỏ qua. Tối bữa cơm, Nam cũng không ăn, cứ nằm đọc sách hoài. Lấy làm lạ, cha nó hỏi:

- Con học cái gì mà quên cả ăn vậy?

Không ngẩng đầu lên, mắt vẫn dán vào sách. Nam đáp cộc lốc:

- Đầu có học!

- Không học thì đọc sách gì mà mê mải vậy? Giọng cha Nam hơi gắt.

- Tây Du Ký...tân thời! Nam vẫn giọng cộc lốc.

- Sao kêu là Tây Du Ký tân thời?

- Ai biết! Tựa truyện đặt vậy mà.

Bỗng mắt Nam sáng lên, ngồi dậy cười, nó khoe:

- Truyện này hay lắm, hay hơn Tây Du Ký của Ngô Thừa Ân, để con đọc một đoạn ba nghe thử nha!

Không đợi cha có ý kiến, Nam say sưa đọc:

- "Đây nói về thầy trò Đường Tăng sau khi lột lòng "mì ăn liền" buổi sáng, lại tiếp tục lên đường trực chỉ Đông Độ để thỉnh kinh. Đang đi, thỉnh linh có một lũ yêu quái quá dữ chặn đường, Tề Thiên cự không lại. Thầy trò Đường Tăng chạy vắt giò lên cổ, lạc qua xứ Đại Cồ Việt, tới một kinh thành rộng lớn, có nhiều người nói tiếng Tàu. Chạy mệt lã nên thầy trò Đường Tăng tam ngã lưng lên các băng đá công viên ngang nhà thờ Huyện Sĩ. Mỗi năm xuống một chỗ, tất cả đều ngáy như sấm. Chỉ riêng Bát giới thì nằm xuống, ngồi lên hoài, than đói bụng. Lúc ấy lại có tiếng rao: "Bánh bao, xù mại, há cáo mại vô!", bụng Bát giới sôi lên ồ ồ, mũi cứ hít hít, hời giờ tởm. Bát giới liền đứng dậy, đi ngay về phía có tiếng rao hàng, không quên mang theo cái bình bát kê kê trước bụng. Đi một hồi khá xa, lách qua nhiều loại xe cộ chạy ào ào, tay chìa bình bát ra, nhưng chẳng có ai "độ" cả. Bỗng họ Trư trông thấy trước cổng một trường học, phía bên hông nhà thờ Huyện Sĩ, có thằng nhỏ trạc 15-17 tuổi, đang đứng ăn bánh bao coi ngon lành. Bát giới liền xam tới hỏi: "Này cậu bé! Xin bánh bao ở đâu mà ăn vậy?". Cậu kia vừa trông thấy Bát giới thì giựt mình, nhưng trấn tĩnh ngay vì nhận ra là... người quen, vì mới đây đã gặp cả hai thằng liền trên...màn ảnh truyền hình. Bát giới lặp lại câu hỏi lần nữa, cậu ta vừa nhai bánh bao vừa đáp: "Có tiền thì mua mà ăn, chớ xin đâu có ai cho". Mắt Bát giới không rời khỏi tay cầm bánh bao của cậu nó, xuống giọng "xề": "Nhưng ta là kẻ tu hành làm gì có tiền, ta chỉ nhờ bá tánh "độ thực" mà!" Mắt cậu bé bỗng sáng lên, tươi cười nói: "Tôi quên nữa, bánh bao này bữa nay tôi ăn không tốn tiền, vì là phần thưởng của thầy hiệu trưởng cho. Hay là ông vô trường xin thử thầy hiệu trưởng xem? - "Nhưng ta đâu phải học trò trường này, ta là học trò thầy Tam Tạng mà, xin biết có được không?" Cậu bé cười lớn: "Đề ợt hà! Nếu ông chịu bỏ phiếu phân loại thầy Tam Tạng, gạch chéo vào các ô A,B,C,D, đánh giá thầy ở loại nào thì gạch vào ô đó như tui đã làm ngày 28-10 vừa qua thì thầy hiệu trưởng... thưởng bánh liền hà!". Bát giới bỗng la làng chửi lớn: "Bớ lạng nước oi! Học trò ăn chưa no lo chưa tới mà bảo nó bỏ phiếu phân loại thầy cô dạy nó thì... trời sắp còn gì, làm sao thầy trò ta đi tới Đông Độ mà thỉnh kinh?! Thà ta chịu đói, chớ bỏ phiếu phân loại thầy thì chẳng khác nào... giết thầy Tam Tạng!"

Cha Nam "tịch thu" cuốn truyện "Tây Du Ký tân thời" ấy mang tới nhà tôi. Hôm đó có mấy anh bạn đến chơi, đọc thử đoạn trên, ai cũng lắc đầu. Một cuộc tranh luận sôi nổi diễn ra. Cuối cùng có một câu hỏi gây nhiều tranh luận mà tôi nay chưa biết kết luận thế nào cho đúng:

- Ai chủ trương giết... thầy Tam Tạng?

Nhiều ý kiến cho rằng hạ tầng kinh tế khủng hoảng nặng nề nên thương tầng văn hóa sụp đổ, khiến có vụ phản lại truyền thống cao quý lâu đời của dân tộc: "Tôn sư trọng đạo". Cụ thể hóa ý kiến này, có người nói rằng vì kinh tế khó khăn quá nên "tinh giảm biên chế" cả lực lượng giảng dạy, mặc dầu lực lượng này luôn luôn cung không đủ cầu. Nhưng người khác phản bác rằng không phải tại động cơ "kinh tế khó khăn", mà vì chủ yếu thời đại ngày nay người ta muốn tiến nhanh lên một xã hội công nghiệp hóa, xài toàn máy móc, như máy vi tính chẳng hạn. Mà cái máy thì không bao giờ có ... trái tim nên nó không có ... tình người, không tôn trọng con người, không vì con người mà hoạt động. Cái máy có thể biến con người thành... một động vật khác, không như Ngô Thừa Ân - qua Tây Du Ký - đã biến một số con thú thành ... thánh nhân, hơn cả con người!

Chưa có câu kết luận dứt khoát, tôi xin gởi câu hỏi trên đến "PHÁT TRIỂN KINH TẾ" để nhờ các bậc cao minh, các nhà kinh tế học, các nhà xã hội học, vui lòng giúp giải đáp để... rộng đường dư luận!

êm thực tiến để nhìn nhận
ry đủ khía cạnh ưu thế của
gười Hoa và sử dụng ưu thế
ó trong quan hệ kinh tế đối
goại của Thành phố, góp
nhan làm giàu cho Thành phố
đất nước.

P.A & P.B

Tài liệu tham khảo

1. Huỳnh Nghị - Phan An
- Phan Xuân Biên: Vai trò của
người Hoa trong quan hệ kinh
tế đối ngoại của Thành phố
Hồ Chí Minh - Đề tài nghiên
cứu thực hiện theo yêu cầu
của Viện kinh tế Thành phố
Hồ Chí Minh, 1989.

2. Huỳnh Nghị: Mỗi quan
hệ kinh tế của người Hoa với

nước ngoài, Tạp chí Khoa học
Xã hội - số 2 (4-1989).

3. Phan An và các tác giả:
Người Hoa trong quận 6
Thành phố Hồ Chí Minh, Mặt
trận Tổ quốc Quận 6 - 1990.

4. Huỳnh Nghị - Phan
Xuân Biên - Phan An: Phát
huy tiềm năng của người Hoa

trong chiến lược phát triển
kinh tế xã hội của Thành phố
Hồ Chí Minh (1991-2000).
Phúc trình bước I thuộc
chương trình nghiên cứu của
Ban KHXH Thành ủy
TP.HCM, 1991.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ 19